

Số: 26/2020/QĐST-DS

Đông Hà, ngày 18 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 59/2020/TLST-DS ngày 25 tháng 5 năm 2020,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP T; địa chỉ: Số 266 – 268 N, Phường T, Quận B, thành phố M. Người đại diện hợp pháp: Ông Trần Bích T- Trưởng phòng kiểm soát rủi ro- Chi nhánh Quảng Trị (Văn bản ủy quyền số 115/2020/GUQ-CNQT lập ngày 27/4/2020).

Bị đơn: Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1982 và bà Trần Thị Nguyệt Ng (tên thường gọi: N), sinh năm 1983; đều có địa chỉ: Khu phố S, Phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. **Về nội dung:**

Ông Nguyễn Xuân H và bà Trần Thị Nguyệt Ng(N) có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền nợ theo các hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP T, gồm: Hợp đồng tín dụng số LD 1835100246 ngày 17/12/2018; Hợp đồng tín dụng số LD 1911400344 ngày 24/4/2019; Hợp đồng sử dụng thẻ ngày 25/10/2019 với tổng số tiền và khoản vay được đảm bảo bằng Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 372/HĐTC ngày 14/10/2016. Tính đến ngày 10/9/2020 là **608.338.000** đồng (*Sáu trăm lẻ tám triệu, ba trăm ba mươi tám nghìn đồng chẵn*), gồm nợ gốc 569.557.000 đồng; tiền lãi trong hạn là 33.524.000 đồng; tiền lãi quá hạn 5.257.000 đồng. Cụ thể như sau:

- Hợp đồng tín dụng số LD 1835100246 ngày 17/12/2018 dư nợ gốc 449.996.000 đồng, tính đến ngày 10/9/2020: lãi theo mức lãi suất trong hạn là 28.570.000 đồng, lãi vượt mức lãi suất trong hạn là 911.000 đồng;

- Hợp đồng tín dụng số LD 1911400344 ngày 24/4/2019 dư nợ gốc

98.334.000 đồng, tính đến ngày 10/9/2020: lãi theo mức lãi suất trong hạn là 4.954.000 đồng, lãi vượt mức lãi suất trong hạn là 1.930.000 đồng;

- Hợp đồng sử dụng thẻ ngày 25/10/2019 dư nợ gốc 21.227.000 đồng, tính đến ngày 10/9/2020 lãi vượt mức lãi suất trong hạn là 2.416.000 đồng.

Tiếp tục tính lãi phát sinh từ ngày 11/9/2020 cho đến khi ông Nguyễn Xuân Hiếu và bà Trần Thị Nguyệt Nga (Na) trả hết nợ gốc và lãi theo Hợp đồng tín dụng số LD 1835100246 ngày 17/12/2018; Hợp đồng tín dụng số LD 1911400344 ngày 24/4/2019; Hợp đồng sử dụng thẻ ngày 25/10/2019.

Trường hợp Nguyễn Xuân H và bà Trần Thị Nguyệt Ng(N) không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP T có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án thu hồi nợ, xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 372/HĐTC ngày 14/10/2016, tài sản là: nhà ở và quyền sử dụng đất tại thửa số 135 (683 cũ), tờ bản đồ số 15 (04 cũ) tại Khu phố 6, Phường 3, thành phố Đông Hà theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK 899171 do Ủy ban nhân dân thành phố Đông Hà cấp ngày 03/7/2013.

2. Về án phí:

- Ông Nguyễn Xuân H và bà Trần Thị Nguyệt Ng(N) thỏa thuận chịu **14.166.700 đồng** (Mười bốn triệu một trăm sáu mươi sáu nghìn bảy trăm đồng).

- Ngân hàng TMCP T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp 13.830.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0000531 ngày 20/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm .

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND, Chi cục THADS TPĐông Hà;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Xuân Hương